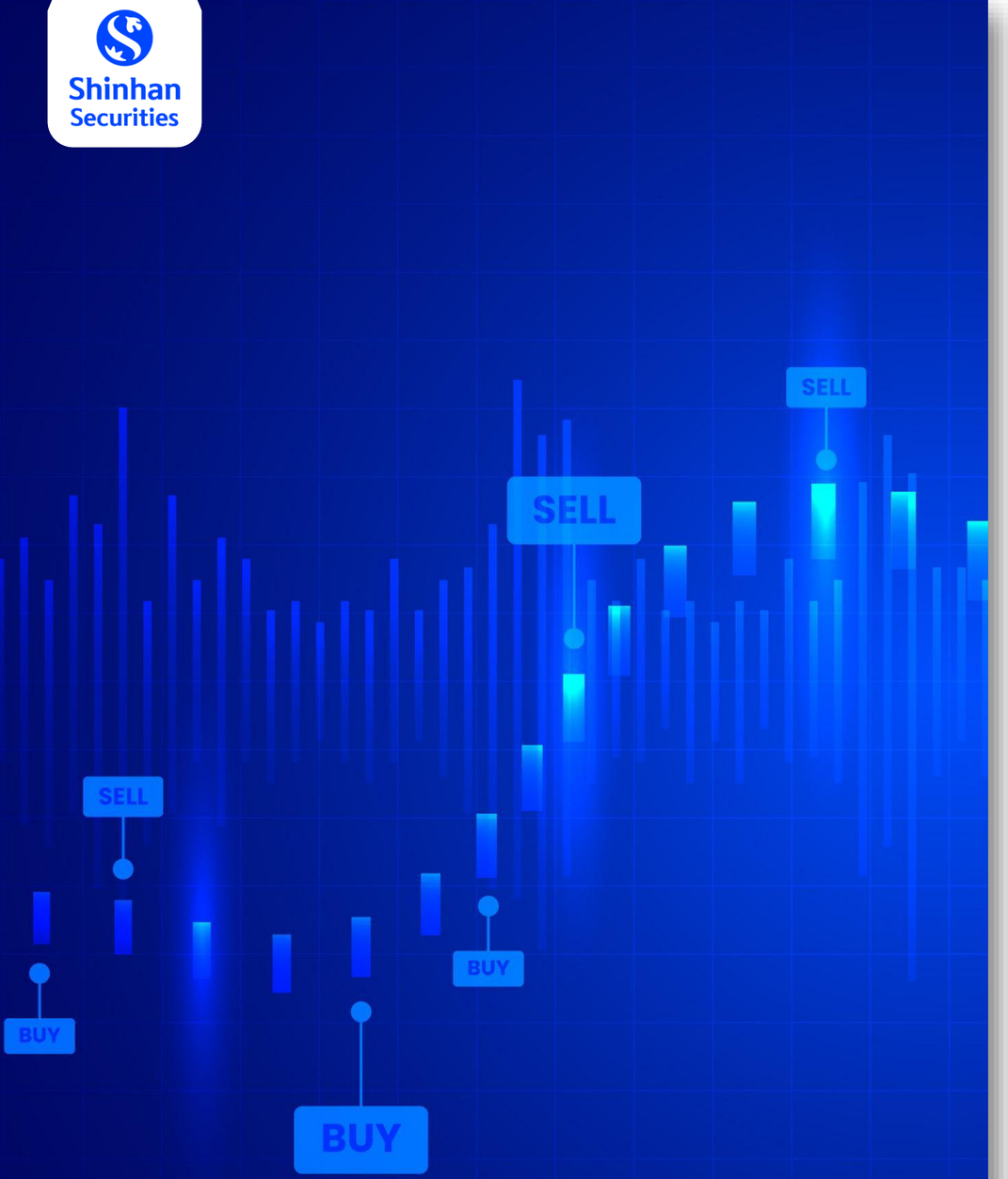


MORNING CALL

07/01/2026

“Chinh phục cột mốc mới”

Sắc xanh ở hầu hết các thị trường. Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ hầu như không thay đổi vào thứ Tư sau khi cả ba chỉ số chuẩn lớn đều tăng trong phiên trước đó, khi kỳ vọng về nhiều đợt cắt giảm lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang tiếp tục hỗ trợ triển vọng lợi nhuận doanh nghiệp. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Ba, chỉ số Dow và S&P 500 lần lượt tăng 0.99% và 0.62%, với cả hai chỉ số đều đóng cửa ở mức cao kỷ lục mới. Chỉ số Nasdaq Composite thiên về công nghệ tăng thêm 0.65%. Chín trong số 11 nhóm ngành của S&P 500 kết phiên tăng điểm, dẫn đầu là vật liệu, chăm sóc sức khỏe và công nghiệp. Cổ phiếu bán dẫn vượt trội nhờ sự quan tâm trở lại của nhà đầu tư, với Micron Technology, Texas Instruments, Analog Devices và NXP tăng từ 5.6% đến 10%. Nhóm cổ phiếu lưu trữ dữ liệu cũng nổi bật trong số những mã tăng mạnh nhất của S&P 500, với SanDisk tăng vọt 27.6%, Western Digital tăng 16.8% và Seagate tăng 14%. Riêng biệt, CEO Nvidia Jensen Huang cho biết tại hội nghị CES ở Las Vegas rằng công ty đang ghi nhận nhu cầu mạnh mẽ từ khách hàng tại Trung Quốc đối với chip AI H200 của mình.

Tiếp tục hồi phục. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,816.27 (+27.87 điểm, +1.56%) với thanh khoản cao hơn trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 167 mã tăng và 153 mã giảm. Nhóm cổ phiếu cản trở thị trường là STB FPT và MCH; nhóm cổ phiếu đóng góp lớn nhất vào đà tăng của chỉ số là VHM, GAS và MBB. Khối ngoại bán ròng 387 tỷ đồng, tập trung vào VIC và VHM.

Chiến lược giao dịch: Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tham gia với nhóm cổ phiếu có tín hiệu tăng mạnh trên MA 20 như nhóm ngân hàng, dầu khí, điện nước và nhóm doanh nghiệp nhà nước. Với nhà đầu tư trung hạn, những nhịp giảm về vùng gần 1,720 là cơ hội giải ngân tốt.

Nguyễn Phương ☎ (84-28) 6299 8004
✉ Phuong.nd@shinhan.com

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Chứng khoán thế giới ngày 07/01/2026

Sắc xanh ở hầu hết các thị trường

- Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ hầu như không thay đổi vào thứ Tư sau khi cả ba chỉ số chuẩn lớn đều tăng trong phiên trước đó, khi kỳ vọng về nhiều đợt cắt giảm lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang tiếp tục hỗ trợ triển vọng lợi nhuận doanh nghiệp. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Ba, chỉ số Dow và S&P 500 lần lượt tăng 0.99% và 0.62%, với cả hai chỉ số đều đóng cửa ở mức cao kỷ lục mới. Chỉ số Nasdaq Composite thiên về công nghệ tăng thêm 0.65%. Chín trong số 11 nhóm ngành của S&P 500 kết phiên tăng điểm, dẫn đầu là vật liệu, chăm sóc sức khỏe và công nghiệp. Cổ phiếu bán dẫn vượt trội nhờ sự quan tâm trở lại của nhà đầu tư, với Micron Technology, Texas Instruments, Analog Devices và NXP tăng từ 5.6% đến 10%. Nhóm cổ phiếu lưu trữ dữ liệu cũng nổi bật trong số những mã tăng mạnh nhất của S&P 500, với SanDisk tăng vọt 27.6%, Western Digital tăng 16.8% và Seagate tăng 14%. Riêng biệt, CEO Nvidia Jensen Huang cho biết tại hội nghị CES ở Las Vegas rằng công ty đang ghi nhận nhu cầu mạnh mẽ từ khách hàng tại Trung Quốc đối với chip AI H200 của mình.
- Chỉ số Nikkei 225 giảm 0.5% xuống dưới 52,300 trong khi chỉ số Topix rộng hơn mất 0.4% xuống 3,525 vào thứ Tư, khi cổ phiếu Nhật Bản chấm dứt chuỗi tăng hai phiên do nhà đầu tư chốt lời ở các mã lớn.
- Chỉ số STOXX 50 giao dịch gần như đi ngang quanh các mức kỷ lục vào thứ Ba, trong khi chỉ số STOXX 600 rộng hơn tăng 0.4% lên mức cao nhất mọi thời đại mới, được hỗ trợ bởi đà tăng của nhóm tài nguyên cơ bản trong bối cảnh giá kim loại đi lên.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI giảm hơn 1% về gần $56 mỗi thùng, nối dài đà giảm từ phiên trước đó, sau khi Tổng thống Donald Trump cho biết Venezuela sẽ chuyển giao từ 30 đến 50 triệu thùng dầu thô cho Mỹ.

Chỉ số chứng khoán

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,816	1.56%	4.30%	45.66%
S&P 500 Index	6,945	0.62%	1.08%	16.22%
Dow Jones Index	49,462	0.99%	3.14%	15.82%
GP 100	10,123	1.18%	4.71%	22.77%
Nikkei 225	52,260	-0.49%	3.50%	30.38%
SHCOMP Index	4,084	1.50%	4.63%	27.34%
STOXX 600	605	0.58%	4.58%	17.61%
KOSPI Index	4,562	0.80%	11.26%	83.05%
Hang Seng	26,710	1.38%	2.40%	35.67%

Hàng hóa

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	60	-1.02%	-5.76%	-22.02%
WTI	56	-1.31%	-6.16%	-24.07%
Gasoline	169	-0.46%	-7.70%	-16.47%
Natural gas	3	2.99%	-34.77%	0.03%
Coal	107	0.99%	-2.72%	-10.44%
Gold	4,474	-0.47%	6.76%	68.92%
China HRC	3,254	-0.31%	-1.63%	-5.13%
Steel rebar	3,111	1.50%	1.47%	-3.89%
BDI index	1,851	-1.65%	-32.12%	77.47%

Tiền tệ

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	98.6	0.00%	-0.42%	-9.18%
USD/VND	26,275.0	0.00%	0.32%	-3.43%
EUR/USD	1.2	0.03%	0.47%	13.08%
USD/JPY	156.7	-0.01%	-0.48%	0.88%
USD/CNY	7.0	0.07%	1.26%	4.93%
USD/GPB	0.7	-0.01%	-1.33%	-7.60%
USD/KRW	1,449.5	-0.14%	1.37%	0.16%
USD/AUD	1.5	0.09%	-1.60%	-7.44%
USD/CAD	1.4	-0.07%	0.23%	3.94%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Chứng khoán Việt Nam ngày 07/01/2026

Nhóm bảo hiểm và dầu khí dậy sóng

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI NDEX	1,816.27	17.64	27.87	1.56	NA	24,829
HNX INDEX	246.52	21.16	-0.22	-0.09	NA	1,675

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	1.2	4.0	1.2	1.4	24.4	4.1	175,237.3
Bảo hiểm	5.9	9.1	5.9	21.6	14.1	1.7	58,854.1
Bất động sản	1.9	10.8	1.9	241.8	46.4	3.6	2,397,754.5
Công nghệ Thông tin	-1.0	-2.8	-1.0	-25.9	17.5	3.7	176,612.7
Dầu khí	4.3	14.9	4.3	143.7	31.7	1.8	149,812.1
Dịch vụ tài chính	0.6	-2.3	0.6	30.7	15.0	1.6	246,572.1
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	4.1	17.4	4.1	17.7	15.7	2.1	341,017.5
Du lịch và Giải trí	0.8	-2.5	0.8	59.4	18.1	5.5	199,462.2
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.7	1.2	0.7	56.8	16.3	2.4	266,561.0
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.2	3.8	0.2	-4.8	12.1	1.7	59,405.8
Hóa chất	3.6	-4.9	3.6	-11.5	12.9	1.6	198,184.9
Ngân hàng	1.6	2.9	1.6	25.1	9.8	1.6	2,605,703.5
Ô tô và phụ tùng	0.6	-6.9	0.6	12.9	3.6	0.9	16,027.3
Tài nguyên Cơ bản	0.0	-2.0	0.0	14.8	14.6	1.4	241,570.7
Thực phẩm và đồ uống	0.0	-3.0	0.0	6.6	16.5	2.4	437,643.6
Truyền thông	0.4	-7.9	0.4	-7.4	17.1	1.0	2,696.7
Xây dựng và Vật liệu	0.5	-5.3	0.5	14.3	12.1	1.4	142,863.6
Y tế	-0.3	1.6	-0.3	1.9	17.8	2.2	40,087.9

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	1/6/2026	1/5/2026	TB 20 phiên
Bảo hiểm	88.17	85	45	45
Xây dựng và Vật liệu	54.30	1,339	868	849
Dầu khí	30.21	1,131	868	467
Ngân hàng	26.34	7,741	6,127	4,921
Ô tô và phụ tùng	9.38	54	49	34
Bất động sản	8.24	5,042	4,658	3,762
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	6.85	671	628	281
Du lịch và Giải trí	6.38	652	612	554
Hóa chất	-2.6	745	765	731
Hàng cá nhân & Gia dụng	-5.6	113	120	116
Thực phẩm và đồ uống	-11.3	1,114	1,256	1,212
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-15.1	951	1,120	939
Tài nguyên Cơ bản	-15.8	1,167	1,386	963
Bán lẻ	-19.6	690	858	699
Công nghệ Thông tin	-23.0	540	701	533
Dịch vụ tài chính	-32.3	2,640	3,901	2,437
Truyền thông	-39.6	16	26	26
Y tế	-45.0	25	46	49

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

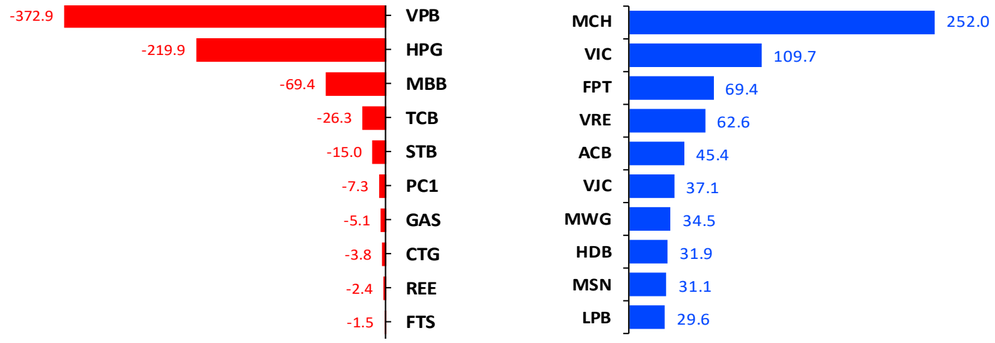
Khối ngoại mua ròng mạnh MBB

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

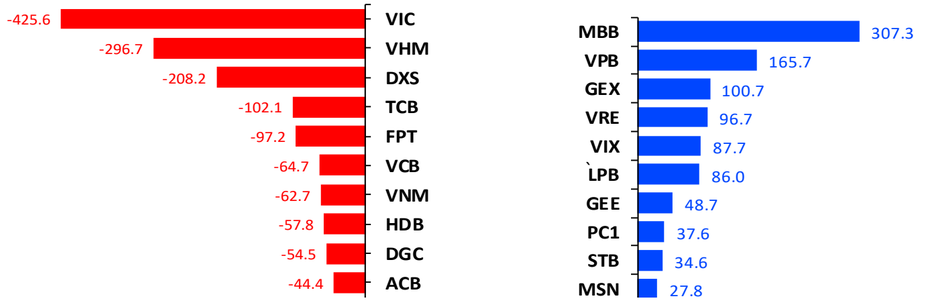
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	199	(881)	437	444
Tài nguyên Cơ bản	(220)	(3)	154	(151)
Truyền thông	-	0	1	(1)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	6	186	(132)	(54)
Y tế	-	0	0	(0)
Hóa chất	27	(30)	5	25
Dịch vụ tài chính	48	51	(71)	20
Du lịch và Giải trí	37	(25)	11	14
Ngân hàng	(345)	306	251	(557)
Xây dựng và Vật liệu	(4)	46	(4)	(42)
Thực phẩm và đồ uống	320	(22)	(334)	356
Bán lẻ	34	11	(82)	71
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(8)	8	(45)	37
Hàng cá nhân & Gia dụng	(0)	6	(3)	(4)
Công nghệ Thông tin	74	(103)	108	(4)
Ô tô và phụ tùng	(0)	5	0	(5)
Bảo hiểm	(1)	(12)	3	9
Dầu khí	42	41	(128)	87
Tổng cộng	**209**	**(416)**	**171**	**245**

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Tin tức nổi bật 07/01/2026

Hãng tôm Sao Ta ước lãi trước thuế 2025 đạt kế hoạch 420 tỷ đồng

FMC vừa có báo cáo doanh thu hợp nhất cả năm 2025 đạt trên 300.5 triệu USD, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước. Dù chưa có số liệu cuối cùng, phía doanh nghiệp đánh giá có khả năng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận trước thuế đề ra là 420 tỷ đồng. Sao Ta cho biết năm 2025 là giai đoạn đầy biến động, nhất là những tác động bất lợi tại thị trường Mỹ đã ảnh hưởng lớn đến ngành tôm Việt Nam. **Theo đó, mức tăng trưởng giữa bối cảnh khó khăn đã thể hiện sức chống chịu và khả năng thích nghi của hãng tôm**. Tuy vậy, dù doanh nghiệp ghi nhận kết quả khả quan, cổ phiếu FMC lại diễn biến kém tích cực trên sàn chứng khoán, chủ yếu do nhà đầu tư vẫn e ngại về triển vọng của các công ty xuất khẩu khi mà thương mại quốc tế đầy bất định.

Thủ tướng lưu ý Bộ Tài chính cấp phép thí điểm cho doanh nghiệp tham gia thị trường tài sản mã hóa trước ngày 15/1

Trước ngày 15/1, Bộ Tài chính cấp phép cho các doanh nghiệp tham gia thí điểm thị trường tài sản mã hóa (Sandbox) theo quy định. Đồng thời, khẩn trương triển khai cơ chế một cửa quốc gia về đầu tư. **Nội dung này được đưa ra trong bối cảnh Việt Nam đang có những bước tiến mạnh mẽ về hội nhập tài chính**. Tháng 9/2025, thị trường chứng khoán Việt Nam đã chính thức được FTSE Russell nâng hạng lên Thị trường mới nổi thứ cấp. Việc chuẩn bị cơ sở pháp lý cho thí điểm tài sản mã hóa và Trung tâm Tài chính quốc tế được xem là nền tảng quan trọng để Việt Nam bắt nhịp với xu thế toàn cầu. Những lưu ý về đổi mới thể chế này được đặt trên nền tảng bức tranh tài chính vững chắc của năm 2025

DGW lập kỷ lục mới, chính thức cán mốc tỷ USD doanh thu năm 2025

DGW vừa báo cáo doanh thu quý 4/2025 ở mức kỷ lục 8.200 tỷ đồng, tăng 40% so với cùng kỳ năm trước. **Động lực tăng trưởng đến từ các ngành hàng kinh doanh cốt lõi.** Trong đó, laptop và máy tính bảng dẫn đầu tăng trưởng hơn 80% – phản ánh rõ xu hướng nâng cấp máy tính AI và làn sóng chuyển đổi số ngày càng mạnh mẽ. So với Quý 3, mảng điện thoại đã lội ngược dòng với tăng trưởng hơn 20% sovới cùng kỳ với sự đóng góp từ tất cả sản phẩm điện thoại, đặc biệt là dòng Iphone 17 mới ra mắt. Mảng thiết bị văn phòng duy trì đà tăng trưởng mạnh mẽ 37%, đến từ tất cả các nhóm sản phẩm, nổi bật là nhóm server và IoTs. Các sản phẩm thiết bị gia dụng tiếp tục bứt tốc với mức tăng 55% nhờ mạng lưới phân phối mở rộng và danh mục sản phẩm ngày càng đa dạng.

Góc nhìn kỹ thuật và chiến lược giao dịch 07/01/2026

Xu hướng: Hồi phục

VNINDEX đóng cửa ở mức 1,816.27 (+27.87 điểm, +1.56%) với thanh khoản cao hơn trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 167 mã tăng và 153 mã giảm. Nhóm cổ phiếu cản trở thị trường là STB FPT và MCH; nhóm cổ phiếu đóng góp lớn nhất vào đà tăng của chỉ số là VHM, GAS và MBB. Khối ngoại bán ròng 387 tỷ đồng, tập trung vào VIC và VHM.

Kỹ thuật:

VN-Index xuất hiện rung lắc khi chỉ số tiến về ngưỡng kháng cự 1,800 điểm trong phiên sáng, sau đó vượt dứt khoát và kết phiên ở ngưỡng mới 1,816 điểm. Thanh khoản duy trì ở mức tương đối, dòng tiền còn thận trong song chủ yếu do lực bán ở mức thấp. Thị trường xuất hiện phân hóa, dòng tiền chủ yếu tập trung vào nhóm cổ phiếu blue-chip và nhóm ngân hàng. Tín hiệu từ MACD vẫn củng cố cho nhịp hồi phục, tuy nhiên ngưỡng 1,800 điểm vẫn là ngưỡng kháng cự mạnh, thị trường có thể xuất hiện những phiên biến động tăng giảm đan xen, ngưỡng hỗ trợ gần nhất của thị trường quanh 1,730 điểm.

Ở trường hợp tích cực Thị trường vượt ngưỡng kháng cự 1,800 điểm với thanh khoản ở mức tốt, độ rộng thị trường lan tỏa lên cùng sự quay lại của khối ngoại. Thị trường xuất hiện nhóm ngành chủ đạo dẫn dắt, sau đó lan tỏa đến các nhóm ngành còn lại trên thị trường.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường giao dịch trong biên độ 1,700 – 1,800 điểm với thanh khoản cải thiện, độ rộng thị trường tốt lên cùng sự quay lại của khối ngoại. Chúng tôi cho rằng thị trường sẽ gặp lực cản nhất định khi quay lại đỉnh cũ và giằng co quanh 1,800 trước khi dòng tiền cải thiện.

Chiến lược: Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tham gia với nhóm cổ phiếu có tín hiệu tăng mạnh trên MA 20 như nhóm ngân hàng, dầu khí, điện nước và nhóm doanh nghiệp nhà nước. Với nhà đầu tư trung hạn, những nhịp giảm về vùng gần 1,720 là cơ hội giải ngân tốt.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường vượt ngưỡng kháng cự mạnh 1,800 điểm
- Cơ sở: Thị trường tiếp tục giao dịch trong vùng 1,700 – 1,800
- Kém tích cực: Thị trường tiếp tục giảm sâu hơn 1,600 điểm

Danh mục cổ phiếu trading

06/01/2026 3:00 PM

12.5

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
MBB	Bán	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.7	14	9.4%	12/17/2025	Đạt target chốt lời
DBC	Giữ	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	26.7	25	-2.9%	12/2/2025	
CTG	Giữ	34.7	38.2	33.7	10%	-3%	36.2	13	4.3%	12/18/2025	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Danh sách theo dõi						
STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	FPT	94	112	96	19.1%	Khối ngoại tham gia mua ròng mạnh, cổ phiếu đã chiết khấu sâu và tích lũy chặt từ đầu năm
2	HPG	25.95	30.5	27	17.5%	Triển vọng 2026 tích cực với thép HRC. Khối ngoại có nhiều phiên mua ròng mạnh. Giá hình thành nền tích lũy chặt
3	PC1	24.5	27	24	10.2%	Hưởng lợi từ khối lượng công việc lớn từ nhiều dự án điện trong 2026 và giá Nickel tăng

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị

Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
REE	64.5	68.9	64.5	7%	0%	68.9	6	6.82%	4/16/2025	4/24/2025	1.1%
VCI	37.05	39.9	35.4	8%	-4%	36.9	14	-0.54%	4/18/2025	5/8/2025	3.0%
IMP	44.4	49.9	44.4	12%	0%	49.9	2	12.39%	5/8/2025	5/12/2025	1.1%
VCI	36.8	39.6	35.8	8%	-3%	37.3	3	1.36%	5/14/2025	5/19/2025	-1.0%
HDB	21.1	22.6	21.1	7%	0%	22.6	17	7.11%	4/28/2025	5/21/2025	7.8%
PDR	16.8	18.15	16.11	8%	-4%	16.1	6	-4.11%	5/15/2025	5/25/2025	0.1%
CTI	20.05	21.6	20.05	8%	0%	20.1	13	0.00%	5/7/2025	5/26/2025	6.6%
MWG	64.5	69	62	7%	-4%	62.0	4	-3.88%	5/27/2025	6/2/2025	-0.3%
HDB	22.25	23.85	21.6	7%	-3%	21.6	2	-2.92%	5/29/2025	6/2/2025	-0.4%
KDH	29.45	32.56	29.45	11%	0%	29.5	9	0.00%	5/29/2025	6/11/2025	-1.6%
MBB	24.65	25.9	24	5%	-3%	24.7	7	0.20%	6/3/2025	6/12/2025	-1.1%
BVH	50.6	54.5	50.6	8%	0%	54.9	23	8.50%	6/3/2025	7/4/2025	3.0%
HPG	21.9	23.9	21	9%	-4%	23.3	18	6.16%	6/10/2025	7/4/2025	5.4%
HDB	21.6	23.3	21.6	8%	0%	23.3	16	7.87%	6/13/2025	7/7/2025	6.6%
MWG	64.5	70.7	64.5	10%	0%	70.7	9	9.61%	7/2/2025	7/15/2025	5.5%
HAH	69.8	77.5	66.4	11%	-5%	67.9	5	-2.72%	7/9/2025	7/16/2025	2.5%
HDG	25.8	28.9	26.4	12%	2%	28.9	2	12.02%	7/16/2025	7/18/2025	1.5%
NLG	38.9	42.9	38.9	10%	0%	42.9	10	10.28%	7/4/2025	7/18/2025	7.9%
BMP	138.1	151.8	137.8	10%	0%	143.3	25	3.77%	6/25/2025	7/30/2025	9.2%
PDR	20.3	23	19.6	13%	-3%	20.7	5	1.72%	7/23/2025	7/30/2025	-1.3%
MSN	77.7	84.1	74.9	8%	-4%	74.9	4	-3.60%	7/23/2025	7/29/2025	-1.2%
NT2	20	21.9	19.5	10%	-3%	22.8	4	14.00%	7/31/2025	8/6/2025	3.0%
HDG	27.5	30	26.3	9%	-4%	30.8	3	12.00%	8/8/2025	8/13/2025	1.7%
PNJ	86.4	95.4	83	10%	-4%	85.6	15	-0.93%	8/8/2025	8/29/2025	6.0%
HPG	26.8	29.9	26.8	12%	0%	29.9	7	11.57%	8/27/2025	9/5/2025	-0.3%
BSI	52.4	58.8	51.3	12%	-2%	51.3	8	-2.10%	8/27/2025	9/8/2025	-2.9%
VCB	65.5	70.4	64	7%	-2%	64.0	3	-2.29%	9/15/2025	9/18/2025	-1.2%
IDC	43	48.5	41.5	13%	-3%	41.5	4	-3.49%	9/15/2025	9/19/2025	-1.6%
HPG	28.8	30.9	27.6	7.3%	-4.2%	27.6	6	-4.17%	9/25/2025	10/5/2025	-1.2%
MWG	76.3	82.8	76.3	8.5%	0.0%	83.9	15	10.0%	9/23/2025	10/14/2025	7.7%
VCB	63.7	69.9	61.1	9.7%	-4.1%	63.1	4	-0.94%	10/8/2025	10/14/2025	3.7%
CTD	87.1	99.9	84.9	15%	-3%	100.0	2	14.81%	10/28/2025	10/30/2025	-0.7%
MWG	81.1	88	78.3	9%	-3%	78.3	2	-3.45%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
KDH	35.1	37.9	33.65	8%	-4%	33.7	2	-4.13%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
TV2	35.7	41.2	35.7	15%	0%	35.7	12	0.00%	11/13/2025	12/1/2025	5.2%
PET	35.3	37.85	34.2	7%	-3%	34.2	3	-3.1%	12/8/2025	12/11/2025	-3.1%
GAS	65.2	69	63.3	6%	-3%	63.3	2	-2.9%	12/9/2025	12/11/2025	-2.8%
NT2	23.4	25.8	22.9	10%	-2%	22.9	21	-2.1%	11/13/2025	12/12/2025	0.9%
Hiệu quả trung bình							10	**2.70%**			**1.64%**

Sự kiện nổi bật

January 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
29	30	31	1	2	3	4
				Chỉ số PMI sản xuất ISM tháng 12		
5	6	7	8	9	10	11
(Mỹ): Chỉ số PMI sản xuất ISM tháng 12	_ Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam	_ Chỉ số PMI dịch vụ ISM tháng 12 (Mỹ) _ Số lượng cơ hội việc làm JOLTs Mỹ tháng 11 (Mỹ)		_ Giấy phép xây dựng sơ bộ tháng 9, 10 _ Bảng lương phi nông nghiệp (Non-Farm Payrolls) tháng 12		
12	13	14	15	16	17	18
	(Mỹ): Lạm phát lõi MoM tháng 12	Chỉ số giá sản xuất (PPI) theo tháng - Tháng 12 (Mỹ)	(Mỹ): Doanh số bán lẻ MoM tháng 12	Đáo hạn HĐTL VN30F1M	_ Giấy phép xây dựng sơ bộ tháng 12 (Mỹ)	
19	20	21	22	23	24	25
		(Mỹ): Giấy phép xây dựng sơ bộ tháng 12	Mỹ): Tăng trưởng GDP QoQ cuối cùng quý 3			
26	27	28	29	30	31	1
(Mỹ): Đơn đặt hàng hàng hóa bền vững MoM tháng 11		_ Đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền theo tháng - Tháng 12 (Mỹ)	(Mỹ): Quyết định lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang (Fed)			

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co,. Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.